

PHẦN 1 – NHẬN DIỆN SẢN PHẨM VÀ CÔNG TY

Nhận dạng sản phẩm: Chất làm cứng sàn bê tông Penesal Pro® Concentrate.

Tên của nhà sản xuất: Penetron International, Ltd.

Địa chỉ: 45 Research Way, Suite 203, East Setauket, New York 11733, USA.

Đường dây nóng: +1 (631) 941-9700

Ứng dụng sản phẩm: Bảo vệ bê-tông và chống thấm.

Ngày phát hành MSDS: 12/06/2004.

Phiên bản cập nhật mới nhất MSDS: 07/11/2012.

PHẦN 2 – THÀNH PHẦN

Đặc tính hóa học: Hợp chất trộn giữa thủy tinh lỏng (sodium silicate) và các chất hoạt động bề mặt trong nước.

PHẦN 3 - DỮ LIỆU VẬT LÝ

Ngoại quan/ Mùi: Chất lỏng màu nâu trong đến hơi nhạt. Mùi nhẹ.

Điểm sôi: Không ghi nhận.

Tỷ trọng: (20°C) Kg/l: 1.11-1.12

Tỷ trọng hơi (Air=1): Không ghi nhận.

Tỉ lệ hòa tan trong nước: Hòa tan.

Độ kết dính: 14.3 cP

Tỉ lệ phần trăm hóa hơi theo khối lượng (%): Không ghi nhận.

Tỉ lệ bay hơi (ETHER=1): Không ghi nhận.

Độ pH: 11.0-11.5.

PHẦN 4 – DỮ LIỆU CHÁY NỔ ĐỘC HẠI

Điểm bùng cháy (phương pháp thử): Không ghi nhận.

Nhiệt độ tự động phát lửa: Không ghi nhận.

Phát nổ: Không ghi nhận.

Biện pháp chữa cháy: Không ghi nhận.

Các qui định:

C.P.L. Parts IV & Y “Approved List”, also EEC Directive – Dangerous Substances 79/83/EEC:

Không liên quan đến những qui định của C.P.L.

Phòng chống cháy nổ: Không ghi nhận.

Dữ liệu vật lý và an toàn: Không có mô tả chi tiết về kỹ thuật. Trừ khi thử nghiệm cụ thể tại nhiệt độ 20°C. Tất cả nhiệt độ được nêu là °C.

PHẦN 5 - ĐỘC TÍNH ẢNH HƯỞNG ĐẾN SỨC KHỎE

Ảnh hưởng độc hại chính: Thấp

Ảnh hưởng độc hại thứ cấp: Mắt. Tiếp xúc với da trong thời gian dài.

Chất gây ung thư – Theo chương trình NTP: Không ghi nhận.

Chất gây ung thư – Theo chương trình IARC: Không ghi nhận.

Qui định về vận chuyển thích hợp:

Sự phân loại chất nguy hiểm: Không được xem là chất nguy hiểm trong vận chuyển.

Dấu hiệu của sự phơi nhiễm: Tiếp xúc thường xuyên hay trong thời gian dài có thể gây dị ứng.

Tác động nghiêm trọng khi bị phơi nhiễm: Không ghi nhận.

Đường xâm nhập gây nhiễm chính: Không ghi nhận.

Biện pháp sơ cứu:

Đối với da: Rửa ngay chỗ tiếp xúc với da bằng xà phòng và nước sạch; nếu có triệu chứng bất thường gì xảy ra trên da thì cần đi khám bác sỹ ngay.

Đối với mắt: Mở to mắt, rửa sạch bằng vòi nước đang chảy. Cần thận không để chất này chảy từ mắt này qua mắt kia. Rửa bằng thật nhiều nước trong khoảng ít nhất là 10 phút.

Hô hấp: Không ghi nhận.

Tiêu hóa: Nếu có thể thì uống khoảng ½ lít sữa hoặc nước. Đưa ngay đến cơ sở y tế.

PHẦN 6 - DỮ LIỆU VỀ PHẢN ỨNG

Độ bền của hóa chất: Ổn định.

Tình trạng cần tránh: Không có.

Tính xung khắc: Không ghi nhận.

Vật liệu không tương thích: Không ghi nhận.

Chất độc phát tán: Không ghi nhận.

Phản ứng trùng hợp độc hại: Không ghi nhận.

PHẦN 7 - THÔNG TIN BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

Bị đổ tràn khối lượng nhỏ: Xịt sạch bằng nhiều nước.

Bị đổ tràn khối lượng lớn: Bơm lượng bị đổ vào lại thùng chứa thích hợp và xử lý phần còn lại cũng như phần bị đổ tràn. Lượng hóa chất bị đổ ra cần phải được xử lý càng nhanh càng tốt để ngăn chặn sự ô nhiễm, hủy hoại, hay làm bẩn khu vực bị ảnh hưởng (đặc biệt đối với các sản phẩm là chất lỏng). Dùng cát khô hút các chất bị đổ tràn ra ngoài. Cho vào bao nhựa để mang đi đổ tại nơi qui định. Rửa khu vực đó bằng bột tẩy rửa mạnh loại dùng trong công nghiệp và nước nóng.

Biện pháp vứt bỏ:

Đối với khối lượng lớn chất thải: Đào hố rồi dùng đất lấp lại.

PHẦN 8 - THÔNG TIN BẢO VỆ ĐẶC BIỆT

Bảo vệ mắt: Đeo kính.

Bảo vệ da: Mang găng tay PVC.

Bảo vệ đường hô hấp (loại cụ thể): Thường không cần thiết.

Khuyến nghị về việc thông gió: Không ghi nhận.

Bảo vệ khác: Không được xem là chất nguy hiểm độc hại trong vận chuyển.

PHẦN 9 - LƯU Ý ĐẶC BIỆT

Cách hợp vệ sinh: Các chuyên gia luôn mặc quần áo bảo hộ lao động thích hợp.

Lưu ý khi sửa chữa, bảo trì các thiết bị dơ: Không ghi nhận.

Lưu ý khác: Quản lý tốt và làm theo hướng dẫn vệ sinh chung.